TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TU** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 18/6/2024
Về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TU, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thảo;

Bà Võ Thị Hồng Tươi.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Ngọc Yến, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TU, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TU, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Võ Anh Duy, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TU, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 88/2024/TLST-HNGĐ ngày 02/4/2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/5/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2024/QĐST-HNGĐ ngày 30/5/2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Trường Vũ E, sinh năm 1996; thường trú: Ấp L1, xã A, huyện Đ, thành phố Cần Thơ; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1999; thường trú: Số nhà 0012A, tổ 1, khu phố D, phường H, thành phố TU, tỉnh Bình Dương; vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 26/02/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Trường Vũ E trình bày: Sau thời gian tìm hiểu, ông E và bà Nguyễn Thị T tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thị xã (nay là thành phố) TU, tỉnh Bình Dương vào ngày 04/9/2020. Quá trình hôn nhân, vợ chồng chung sống hạnh phúc, cùng chăm lo cho cuộc sống gia đình và có 01 con chung tên Nguyễn Trường Quốc B, sinh ngày 07/9/2020. Thời gian sau đó, vợ chồng bắt

đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không còn tình cảm và tin tưởng nhau, ai cũng cho là mình đúng nên không có tiếng nói chung. Khi mâu thuẫn gia đình xảy ra, vợ chồng đã tìm cách giải quyết nhưng không có kết quả. Hiện tại, vợ chồng không còn chung sống với nhau. Do tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông E khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với bà Nguyễn Thị T.

Về con chung: Ông E và bà T có 01 con chung tên Nguyễn Trường Quốc B, sinh ngày 07/9/2020 hiện đang do ông E trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, ông E yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con, không yêu cầu bà T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 12/6/2024, nguyên đơn ông Nguyễn Trường Vũ E có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn bà Nguyễn Thị T vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng, không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TU phát biểu quan điểm tại phiên toà sơ thẩm như sau:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với thực tế và có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn ông Nguyễn Trường Vũ E khởi kiện bị đơn bà Nguyễn Thị T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn; được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con và không yêu cầu bà T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Bị đơn bà Nguyễn Thị T hiện đang cư trú tại tổ 1, khu phố D, phường H, thành phố TU, tỉnh Bình Dương. Căn cứ Điều 28, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố TU, tỉnh Bình Dương.

[2] Về nội dung: Ông Nguyễn Trường Vũ E và bà Nguyễn Thị T tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thị xã (nay là thành phố) TU, tỉnh Bình Dương vào ngày 04/9/2020 nên là hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Theo lời trình bày của ông E thì trong thời gian chung sống giữa ông E và bà T phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tin tưởng nhau, vợ chồng không có tiếng nói chung và hiện tại không còn chung sống với nhau. Do đó, ông E khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với bà Nguyễn Thị T, đồng thời yêu cầu được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu bà T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Bà T đã được Tòa án triệu tập, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia giải quyết vụ án nhưng vắng mặt không lý do là coi như tự từ bỏ quyền, nghĩa vụ của mình.

Xét ý chí và lời trình bày của nguyên đơn, các tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập có đủ căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa ông E và bà T là thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, ông E yêu cầu được ly hôn với bà T là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về con chung: Ông E và bà T có 01 con chung tên Nguyễn Trường Quốc B, sinh ngày 07/9/2020, khi ly hôn ông E yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con. Xét thấy, cháu Nguyễn Trường Quốc B đang được ông E trực tiếp nuôi dưỡng; bà T không tham gia tố tụng để trình bày ý kiến của mình nên yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Ông E không yêu cầu bà T phải có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét đây là ý chí tự nguyện của đương sự nên ghi nhận.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ.

[8] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 56, 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Trường Vũ E như sau:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Trường Vũ E được ly hôn với bà Nguyễn Thị T.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Trường Quốc B, sinh ngày 07/9/2020 cho ông Nguyễn Trường Vũ E trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ông Nguyễn Trường Vũ E và bà Nguyễn Thị T đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Nguyễn Thị T không có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Trường Quốc B.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Trường Vũ E phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001185 ngày 21/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TU, tỉnh Bình Dương.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố TU;
- Chi cục THADS thành phố TU;
- UBND phường H, Tp. TU;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
ĐÃ KÝ

Võ Thành Hiệp